

Nhà Cách Mạng Trương Tử Anh



1914- 1946

TIỂU SỬ ĐẢNG TRƯỞNG

Đảng Trưởng Trương Tử Anh là người sáng lập và lãnh đạo Đại Việt Quốc Dân Đảng, đồng thời cũng là người khai sáng ra Chủ Thuyết Dân Tộc Sinh Tồn làm kim chỉ nam cho công cuộc tranh đấu.

Ông tên thật là Trương Tử Anh, tên lúc sơ sinh là Trương Khán, bí danh là Phương, thường được gọi là Anh Cả Phương.

Ông sinh năm 1914 (Giáp Dần), là con đầu trong một gia đình có mười người con. Thân phụ là cụ Trương Bội Hoàng; thân mẫu là cụ bà Nguyễn Thị Miêng. Chánh quán ở thôn Mỹ Thạnh (Trung), xã Hòa Phong, quận Tuy Hòa (Hiếu Xương), tỉnh Phú Yên.

Chịu ảnh hưởng của truyền thống gia đình, Ông tham gia hoạt động cách mạng từ lúc còn niên thiếu ở quê nhà. Năm 1934, Ông ra Hà Nội tiếp tục việc học và cũng để nghiên cứu thêm về các triết thuyết, các chủ nghĩa chính trị.. Trong các tiểu luận viết từ năm 1935, Ông khẳng định: "Những triết thuyết, những chủ nghĩa chính trị đương thời đều không thích hợp với dân tộc Việt Nam và đều có sai lầm".

Ngày 10 tháng 12 năm 1938, Ông công bố một hệ thống tư tưởng về triết học và chính trị, đó là Chủ Nghĩa Dân Tộc Sinh Tồn.

Năm 1939, Ông tuyên bố bản Tuyên Ngôn thành lập Đại Việt Quốc Dân Đảng, và được toàn thể các sáng lập viên suy cử làm Đảng Trưởng. Đại Việt Quốc Dân Đảng, chọn Chủ Nghĩa Dân Tộc Sinh Tồn làm nền tảng lý thuyết cho công cuộc đấu tranh cách ma.ng.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng Trưởng Trương Tử Anh, trong thời gian ngắn, Đại Việt Quốc Dân Đảng đã xây dựng các cơ sở Đảng ở khắp ba kỳ (Bắc, Trung, Nam) và cả Ai Lao, Cao Miên.

Trong thời gian này, Ông bị nhà cầm quyền của thực dân Pháp bắt giữ hai lần, và lần giam

thứ hai đã được lực lượng chìm của Đảng giải thoát.

Năm 1944, Ông phái hai Đảng viên cao cấp phối hợp cùng các lãnh tụ Đại Việt Quốc Xã Nguyễn Xuân Tiếu, Đại Việt Duy Dân Lý Đông A và Đại Việt Dân Chính Nguyễn Tường Tam thành lập một mặt trận duy nhất là Đại Việt Quốc Gia Liên Minh.

Tháng 10 năm 1944, Ông củng cố chiến khu Kép (Bắc Giang), thành lập thêm chiến khu và trường Võ Bị Lạc Triệu, nằm giữa hai tỉnh Bắc Ninh và Hải Dương.

Tháng 4 năm 1945, Ông chính thức gửi một phái đoàn ngoại giao sang Trung Hoa Dân Quốc, gồm có Nguyễn Tiến Hỷ, Đặng Vũ Trứ, Phạm Khải Hoàn. Phái đoàn này còn có nhiệm vụ lo việc hợp nhất giữa các đoàn thể cách mạng Việt Nam lưu vong tại Trung Quốc với Đại Việt Quốc Dân Đảng đang hoạt động trong quốc nội. Cũng trong thời gian này, Ông cử nhiều cán bộ vào miền Nam phối hợp với xứ bộ miền Nam thành lập chiến khu và bộ đội An Điền.

Tháng 9 năm 1945, Ông đưa ra kế hoạch bốn điểm nhằm chống lại sự gian trá của Việt Minh Cộng Sản trong việc bầu cử Quốc Hội và thành lập Chính Phủ Liên Hiệp:

1. Phát động phong trào toàn dân bất hợp tác với Việt Minh Cộng Sản.
2. Tách rời Bảo Đại ra khỏi Việt Minh Cộng Sản và vô hiệu hóa Quốc Hội bù nhìn của chúng.
3. Thành lập một Trung Tâm Chính Trị Hải Ngoại để yểm trợ cho cuộc chiến đấu chống Thực Dân và Cộng Sản ở quốc nội.
4. Củng cố các chiến khu, tăng cường khối Quốc Dân Quân, mở rộng địa bàn hoạt động.

Tháng 10 năm 1945, Ông kết hợp các đoàn thể cách mạng Quốc Gia thành lập Mặt Trận Quốc Dân Đảng. Ông được bầu giữ chức Chủ vụ Tịch, lãnh tụ Vũ Hồng Khanh giữ chức vụ Tổng Thư Ký, lãnh tụ Nguyễn Tường Tam giữ chức vụ Bí Thư Trưởng.

Cùng thời gian này, Ông biệt phái Đồng chí Nguyễn Tôn Hoàn trở về Nam với nhiệm vụ tách rời các lực lượng cách mạng Quốc Gia ra khỏi Mặt Trận Việt Minh, đồng thời cử Tướng Phạm Cao Hùng tăng cường cho Quân Ủy Miền Nam.

Tháng 12 năm 1945, Ông thành lập trường Lục Quân Yên Bái (Chapa- Yên Bái), chiến khu Di Linh ở Thanh Hóa và quy tụ các lực lượng quân sự của các đảng phái Quốc Gia chống Cộng thành lập quân đội của Mặt Trận Quốc Dân Đảng, tức là Quốc Dân Quân.

Sau khi gửi phái đoàn ra hải ngoại (hạ bán niên năm 1946) để thành lập Trung Tâm Chính Trị Hải Ngoại, Ông vẫn bí mật hoạt động tại Hà Nội, điều khiển các cơ sở Đảng chiến đấu chống Cộng Sản và Thực Dân, cho đến khi quân đội Pháp tấn công Hà Nội (ngày 19 tháng 12 năm 1946) thì Ông mất tích.

Nguồn: <http://daivietquocdandang.com/>

Trương Tử Anh



Bách khoa toàn thư mở Wikipedia

Trương Tử Anh ([1914](#) - [1946](#)) là người sáng lập và lãnh đạo [Đại Việt Quốc Dân đảng](#) giai đoạn 1939-1946. Ông cũng là một trong những lãnh tụ của [Mặt trận Quốc dân Đảng Việt Nam](#) từ khi thành lập đến khi tan rã.

Mục lục

- ▀ [1 Thân thế](#)
- ▀ [2 Chủ nghĩa Dân tộc sinh tồn ra đời](#)
- ▀ [3 Xây dựng Đại Việt Quốc dân Đảng](#)
- ▀ [4 Hợp tác lập Mặt trận Quốc dân đảng Việt Nam](#)
- ▀ [5 Chú thích](#)

Thân thế

Ông tên thật là **Trương Kháng**, sinh năm [1914](#) tại xã Hòa Phong, huyện [Tuy Hòa](#), tỉnh [Phú Yên](#). Ông nội là Trương Chính Đường, người sáng lập Hội Văn Phố Phú Yên và từng tham gia [Phong trào Cần Vương](#). Thân phụ là ông Trương Bội Hoàng; thân mẫu là bà Nguyễn Thị Miêng. Ông là con đầu trong một gia đình có 10 người con, vì vậy, về sau khi ông lấy [bí danh](#) là **Phương**, ông còn được gọi là **Anh Cả** hay **Anh Cả Phương**.

Chủ nghĩa Dân tộc sinh tồn ra đời

Năm [1934](#), ông ra [Hà Nội](#) theo học Luật khoa [Viện Đại học Đông Dương](#). Là một người có tinh thần dân tộc, trong thời gian học tập, ông chú ý nghiên cứu nhiều về các triết thuyết, các chủ nghĩa chính trị đang thịnh hành trên thế giới thời bấy giờ. Trong các tiểu luận viết từ năm 1935, ông từng viết: “*Những triết thuyết, những chủ nghĩa chính trị đương thời đều không thích hợp với dân tộc Việt Nam và đều có sai lầm*”. Từ đó, ông manh nha việc xây dựng một chủ thuyết của riêng nhằm định hướng cho những hoạt động chính trị của mình về sau này.

Ngày [10 tháng 12](#) năm [1938](#), Trương Tử Anh công bố một chủ thuyết tư tưởng về triết học và chính trị, gọi là Chủ nghĩa Dân tộc sinh tồn. Chủ thuyết này phần nào chịu ảnh hưởng của [Thuyết ưu sinh](#), về sau được các đồng chí của ông phát triển thêm, khái quát thành những điểm chính sau:

- Con người gồm những [bản năng](#) cơ bản là [Vi kỷ](#), [Tình dục](#) và [Xã hội](#)
- Để sinh tồn thì các bản năng này phải mạnh hơn những cá thể khác.
- Để bản năng mạnh mẽ cần có Sức mạnh, Biến cải và Hợp quần.

Xây dựng Đại Việt Quốc Dân Đảng

Năm [1939](#), Trương Tử Anh tuyên bố thành lập Đại Việt Quốc Dân Đảng và lấy Chủ Nghĩa Dân Tộc Sinh Tồn làm nền tảng lý thuyết.

Ngày 4 tháng 10 năm 1941, Trương Tử Anh bị mật thám [Pháp](#) bắt ở Hà Nội bị tra tấn dã man, đến tháng 7 năm 1942 thì bị đưa về ngục quán Phú Yên để quản thúc.

Tháng 1/1943 ông trốn ra Bắc hoạt động, đến tháng 7 năm [1943](#), lại bị Pháp bắt giam tại Hà Nội. Sau đó được lực lượng của Đại Việt Quốc Dân Đảng tổ chức cứu thoát.

Ngày 21/7/1944, Thống sứ Bắc Kỳ cho lệnh bắt Trương Tử Anh, ông tuyệt thực phản đối cộng với sự can thiệp của người Nhật nên được trả tự do. Cũng trong năm [1944](#), Trương Tử Anh cho Đại Việt Quốc Dân Đảng kết hợp với Đại Việt Quốc Xã của Nguyễn Xuân Tiếu và Đại Việt Duy Dân của Lý Đông A và Đại Việt Dân Chính của [Nguyễn Tường Tam](#) thành lập một mặt trận chung với tên gọi là Đại Việt Quốc Gia Liên Minh.

Tháng 9 năm 1945, ông đưa ra kế hoạch bốn điểm nhằm chống lại Việt Minh trong việc bầu cử Quốc Hội và thành lập Chính Phủ Liên Hiệp:

1. Phát động phong trào toàn dân bắt hợp tác với Việt Minh.
2. Tách rời cựu hoàng [Bảo Đại](#) ra khỏi Việt Minh và vô hiệu hóa Quốc hội Việt Minh.
3. Thành lập một Trung Tâm Chính Trị Hải Ngoại.
4. Củng cố các chiến khu, tăng cường khối Quốc Dân Quân, mở rộng địa bàn hoạt động.

Hợp tác lập Mặt trận Quốc dân đảng Việt Nam

Ngày [15 tháng 12](#) năm [1945](#) Đại Việt Quốc dân đảng hợp nhất với [Việt Nam Quốc dân đảng](#) (lãnh tụ là [Vũ Hồng Khanh](#)) và Đại Việt Dân Chính đảng (lãnh tụ là [Nguyễn Tường Tam](#)) thành Mặt trận Quốc dân đảng Việt Nam. Trương Tử Anh làm Chủ tịch, Vũ Hồng Khanh làm Bí thư trưởng và Nguyễn Tường Tam làm Tổng thư ký.

Cũng trong tháng 12 năm [1945](#), Trương Tử Anh thành lập trường Lục Quân [Yên Bái](#) (Chapa-Yên Bái) và chiến khu Di Linh ở Thanh Hóa .

Đêm [12 tháng 7](#) năm [1946](#), Nha Công an Việt Minh đột nhập vào trụ sở Việt Nam Quốc dân đảng tại 132 phố Duy-vi-nhô (nay là phố Bùi Thị Xuân, Hà Nội) thu giữ nhiều tài liệu như truyền đơn, khẩu hiệu, thông cáo trong đó có một tài liệu đặc biệt do Trương Tử Anh soạn thảo là "Kế hoạch đảo chính Chính phủ Hồ Chí Minh".

Sau khi Pháp tái chiếm [Đông Dương](#), ngày [19 tháng 12](#) năm [1946](#) thì Trương Tử Anh đột ngột mất tích. Có nguồn cho là ông bị Việt Minh thủ tiêu.^[1]

Chú thích

1. [^] Penniman, Howard R. *Elections in South Vietnam*. Stanford, CA: Hoover Institution on War, Revolution and Peace, 1972. tr 166.

Nguồn: http://vi.wikipedia.org/wiki/Tr%C6%B0%C6%A1ng_T%E1%BB%AD_Anh

Tiểu Sử Nhà Cách Mạng Trương Tử Anh



■ Ông Trương Tử Anh là người sáng lập và lãnh đạo Đại Việt Quốc Dân Đảng, đồng thời cũng là người khai sáng ra Chủ Thuyết Dân Tộc Sinh Tồn làm kim chỉ nam cho công cuộc tranh đấu.

Ông tên thật là Trương Tử Anh, tên lúc sơ sinh là Trương Khán, bí danh là Phương, thường được gọi là Anh Cả Phương. Ông sinh năm 1914 (Giáp Dần), là con đầu trong một gia đình có mười người con. Thân phụ là cụ Trương Bội Hoàng; thân mẫu là cụ bà Nguyễn Thị Miêng. Chánh quán ở thôn Mỹ Thạnh (Trung), xã Hòa Phong, quận Tuy Hòa (Hiếu Xương), tỉnh Phú Yên. Chịu ảnh hưởng của truyền thống gia đình, Ông tham gia hoạt động cách mạng từ lúc còn niên thiếu ở quê nhà. Năm 1934, Ông ra Hà Nội tiếp tục việc học và cũng để nghiên cứu thêm về các triết thuyết, các chủ nghĩa chính trị. Trong các tiểu luận viết từ năm 1935, Ông khẳng định: "Những triết thuyết, những chủ nghĩa chính trị đương thời đều không thích hợp với dân tộc Việt Nam và đều có sai lầm".

Ngày 10 tháng 12 năm 1938, Ông công bố một hệ thống tư tưởng về triết học và chính trị, đó là Chủ Nghĩa Dân Tộc Sinh Tồn. Năm 1939, Ông tuyên bố bản Tuyên Ngôn thành lập Đại Việt Quốc Dân Đảng, và được toàn thể các sáng lập viên suy cử làm Đảng Trưởng. Đại Việt Quốc Dân Đảng, chọn Chủ Nghĩa Dân Tộc Sinh Tồn làm nền tảng lý thuyết cho công cuộc đấu tranh cách mạng. Dưới sự lãnh đạo của nhà cách mạng trẻ tuổi Trương Tử Anh, trong thời gian ngắn, Đại Việt Quốc Dân Đảng đã xây dựng các cơ sở Đảng ở khắp ba kỳ (Bắc, Trung, Nam) và cả Ai Lao, Cao Miên. Trong thời gian này, Ông bị nhà cầm quyền của thực dân Pháp bắt giữ hai lần, và lần giam thứ hai đã được lực lượng chìm của Đảng giải thoát.

Năm 1944, Ông phái hai Đảng viên cao cấp phối hợp cùng các lãnh tụ Đại Việt Quốc Xã Nguyễn Xuân Tiếu, Đại Việt Duy Dân Lý Đông A và Đại Việt Dân Chính Nguyễn Tường Tam thành lập một mặt trận duy nhất là Đại Việt Quốc Gia Liên Minh. Tháng 10 năm 1944, Ông củng cố chiến khu Kép (Bắc Giang), thành lập thêm chiến khu và trường Võ Bị Lạc Triệt, nằm giữa hai tỉnh Bắc Ninh và Hải Dương.

Tháng 4 năm 1945, Ông chính thức gửi một phái đoàn ngoại giao sang Trung Hoa Dân Quốc, gồm có Nguyễn Tiến Hỷ, Đặng Vũ Trứ, Phạm Khải Hoàn. Phái đoàn này còn có nhiệm vụ lo việc hợp nhất giữa các đoàn thể cách mạng Việt Nam lưu vong tại Trung Quốc với Đại Việt Quốc Dân Đảng đang hoạt động trong quốc nội. Cũng trong thời gian này, Ông cử nhiều cán bộ vào miền Nam phối hợp với xứ bộ miền Nam thành lập chiến khu và bộ đội An Điền.

Tháng 9 năm 1945, Ông đưa ra kế hoạch bốn điểm nhằm chống lại sự gian trá của Việt Minh Cộng Sản trong việc bầu cử Quốc Hội và thành lập Chính Phủ Liên Hiệp :1. Phát động phong trào toàn dân bất hợp tác với Việt Minh Cộng Sản.2. Tách rời Bảo Đại ra khỏi Việt Minh Cộng Sản và vô hiệu hóa Quốc Hội bù nhìn của chúng.3. Thành lập một Trung Tâm Chính Trị Hải Ngoại để yểm trợ cho cuộc chiến đấu chống Thực Dân và Cộng Sản ở quốc nội.4. Củng cố các

chiến khu, tăng cường khối Quốc Dân Quân, mở rộng địa bàn hoạt động. Tháng 10 năm 1945, Ông kết hợp các đoàn thể cách mạng Quốc Gia thành lập Mặt Trận Quốc Dân Đảng. Ông được bầu giữ chức Chủ vụ Tịch, lãnh tụ Vũ Hồng Khanh giữ chức vụ Tổng Thư Ký, lãnh tụ Nguyễn Tường Tam giữ chức vụ Bí Thư Trưởng. Cùng thời gian này, Ông biệt phái Đồng chí Nguyễn Tôn Hoàn trở về Nam với nhiệm vụ tách rời các lực lượng cách mạng Quốc Gia ra khỏi Mặt Trận Việt Minh, đồng thời cử Tướng Phạm Cao Hùng tăng cường cho Quân Ủy Miền Nam.

Tháng 12 năm 1945, Ông thành lập trường Lục Quân Yên Bái (Chapa- Yên Bái), chiến khu Di Linh ở Thanh Hóa và quy tụ các lực lượng quân sự của các đảng phái Quốc Gia chống Cộng thành lập quân đội của Mặt Trận Quốc Dân Đảng, tức là Quốc Dân Quân. Sau khi gửi phái đoàn ra hải ngoại (hạ bán niên năm 1946) để thành lập Trung Tâm Chính Trị Hải Ngoại, Ông vẫn bí mật hoạt động tại Hà Nội, điều khiển các cơ sở Đảng chiến đấu chống Cộng Sản và Thực Dân, cho đến khi quân đội Pháp tấn công Hà Nội (ngày 19 tháng 12 năm 1946) thì ông bị mất tích.

Nguồn: http://www.tinparis.net/chanhtri/Tieusu_TTA.html